

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHĨA HÀNH  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **27/2023/HS-ST**  
Ngày 23-9-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HÀNH, TỈNH QUẢNG NGÃI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Võ Chí Ngãi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Thanh Duy.
- Ông Huỳnh Kim An.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Trần Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2023, tại Nhà Văn hóa tổ dân phố Phú Bình Tây, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành. Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST- HS, ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Minh N**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 22 tháng 5 năm 2005, tại: huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi ĐKKHKT: Thôn An Hội Bắc 3, xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi; chỗ ở hiện nay: hẻm 158 Nguyễn Công Phương, phường Nghĩa Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Nghề nghiệp: Không có; con ông Lê Văn N và bà Nguyễn Thị L; vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (theo Bản án số 32/2021/HS-ST ngày 27/4/2021 của TAND thành phố Quảng Ngãi), chấp hành xong ngày 30/6/2022. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo dưới 16 tuổi nên được coi là không có án tích.

Bị cáo bị bắt giữ khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Hữu K**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 30 tháng 4 năm 2005, tại: thành phố Quảng Ngãi;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 8, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: lớp10/12; Nghề nghiệp: Không có; con ông Nguyễn Hữu H và bà Phạm Thị Hồng H; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Ung Minh T, sinh năm 2003.

Trú tại: Thôn An Ba, xã Hành Thịnh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Chị Phạm Thị Quỳnh N, sinh năm 2003.

Trú tại: Tổ 07, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 02/6/2023, bị cáo Lê Minh N đang chơi tại quán bida 79 đường Trần Quang Diệu, thành Phố Quảng Ngãi thì Ung Minh T (thường gọi T C), sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo tên “Xuân Triệu” nhắn tin cho N qua tài khoản zalo tên “Acacia” của bị cáo N hỏi mua ma túy, với nội dung: T hỏi “*có đồ không, để cho nửa hộp 5 với 01 con kẹo*” (được hiểu là nửa hộp 5 ma túy khay và 01 ma túy kẹo), bị cáo N nhắn giá tiền là “*2.800.000 đồng*”, T đồng ý; bị cáo N hỏi “*giao ở đâu*”, T đáp “*Nghĩa Hành*” và nhắn tin số điện thoại “*0793xxxxxx*” của T đang sử dụng cho bị cáo N để liên lạc giao nhận ma túy. Sau đó, bị cáo N điện thoại cho bị cáo Nguyễn Hữu K nói nội dung: “*rảnh không, đi đưa cho họ kiểm tiền*” (Hiểu là đi giao ma túy) và nói “*bạn ở đâu tui qua*”, bị cáo N nói “*quán Bida 79*”; bị cáo K mượn xe máy mang biển kiểm soát 76B1-714.76 của chị Phạm Thị Quỳnh N (là bạn gái của bị cáo K) điều khiển đến quán bida 79 gặp bị cáo N. Tại đây, bị cáo N dẫn bị cáo K vào phòng vệ sinh trong quán và giao cho bị cáo K 01 túi ni lông bên trong có nửa hộp năm ma túy khay và 01 viên ma túy tổng hợp (thường gọi là “kẹo”) và đưa số điện thoại 0793xxxxxx của T để bị cáo K liên lạc giao ma túy rồi nói với bị cáo K “*giao lấy số tiền hai triệu tám trăm nghìn đồng, đi về cho mày năm trăm nghìn đồng*”. Bị cáo K điều khiển xe máy biển số 76B1-714.76 đi từ thành phố Quảng Ngãi đến thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành và liên lạc gọi số điện thoại 0793xxxxxx cho T đến nhận ma túy, khi bị cáo K dừng xe máy đoạn đường Phạm Văn Đồng, thuộc tổ dân phố Phú Vinh Tây, thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành

tiếp tục gọi điện cho T đến nhận ma túy thì bị tổ công tác Công an huyện Nghĩa Hành phát hiện, bắt giữ.

Kết luận giám định số 568/KL-KTHS ngày 05/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

*“- 01 viên nén màu xanh, không rõ hình dạng bên trong túi ni lông trong túi niêm phong gửi giám định là ma túy; loại MDMA; khối lượng mẫu 0,36 gam.*

*- Chất rắn màu trắng bên trong túi ni lông trong túi niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine; khối lượng mẫu: 1,02 gam.*

*MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục IB, STT 11, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.*

*Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 40, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ”.*

Ngày 28/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 49/QĐ-HS, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi giám định dữ liệu điện tử lưu trữ trong điện thoại của bị cáo Nguyễn Hữu K và Lê Minh N. Kết luận giám định số 662/KL-KTHS, ngày 24/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi về dữ liệu lưu trữ trong điện thoại di động của Nguyễn Hữu K, Lê Minh N phù hợp với lời khai của các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Cáo trạng số 23/CT-VKS -NH, ngày 08/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành truy tố các bị cáo Lê Minh N và Nguyễn Hữu K về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội; giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng đã công bố; đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử các bị cáo Lê Minh N và Nguyễn Hữu K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 01 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Minh N từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù; bị cáo Nguyễn Hữu K từ 02 năm đến 02 năm 6 tháng tù; các bị cáo được trừ thời gian đã tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận về tội danh và khung hình phạt đối với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Hành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo Lê Minh N, Nguyễn Hữu K có quen biết trước với nhau. Để có tiền tiêu xài nên đã cùng cố ý mua bán trái phép hai chất ma túy với người khác nhiều lần. Kết luận giám định số 568/KL-KTHS ngày 24/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi xác định: Ma túy các bị cáo mua bán là loại MDMA, khối lượng mẫu: 0,36 gam và loại Ketamine, khối lượng mẫu: 1,02 gam.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng:

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, có bàn bạc trước, nhưng không có cấu kết chặt chẽ, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự cố ý cùng thực hiện hành vi, với mục đích vụ lợi nên đã cố ý mua bán trái phép chất ma túy với người khác. Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về ma túy, về trật tự - an toàn xã hội, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" được quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hành, truy tố các bị cáo về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Theo số liệu thống kê thời gian qua, Nhà nước đã nỗ lực, thực hiện nhiều biện pháp để giải quyết tệ nạn ma túy. Nhưng tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp, có tính chất liều lĩnh, buôn bán với khối lượng lớn, bằng nhiều con đường khác nhau, có cả trung chuyển từ nước ta để đưa sang các nước khác và ngược lại. Việc lạm dụng ma túy đá, ma túy tổng hợp ngày càng tăng; số người nghiện ma túy trong độ tuổi lao động ngày càng nhiều và có xu hướng trẻ hóa. Các vụ trọng án đều có dính dáng đến việc sử dụng ma túy. Thực tế, với mục đích thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo N đã giao cho bị cáo K vận chuyển nhằm bán trái phép 0,36 gam ma túy loại MDMA và 1,02 gam ma túy loại Ketamine; việc mua bán

trái phép chất ma túy có nguy cơ làm tăng số lượng người nghiện ma túy trong cộng đồng, là tội phạm nguồn làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, phải xử lý nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thấy rằng:

Đối với bị cáo Lê Minh N: Là người trực tiếp mua ma túy để sử dụng nhưng không sử dụng lại đưa cho bị cáo K mang đi bán theo chỉ đạo của bị cáo nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm được quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có 1 tình tiết giảm nhẹ, quy định tại khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng; không có nghề nghiệp ổn định nhân thân xấu nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định với mức hình phạt cao mà Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo phù hợp Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu K: Bị cáo tích cực thực hiện việc mua bán ma túy theo yêu cầu của bị cáo N và sẽ được hưởng lợi vật chất từ việc mua bán này nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mình.

Cũng như bị cáo N, tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K đã thành khẩn khai báo nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo K có 1 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng; không có nghề nghiệp ổn định nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định với mức hình phạt cao mà Đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo phù hợp Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Trong quá trình điều tra cơ quan công an đã xác định:

- Đối với người thanh niên tên “Tuấn H” sử dụng tài khoản facebook tên “Võ Minh T” ở xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa tỉnh Quảng Ngãi: Bị cáo N khai tội ngày 01/06/2023 nhắn tin facebook với “Tuấn H” mua ma túy gồm nửa hộp 5 ma túy khay với 01 con kẹo nhằm mục đích sử dụng tại quán karaoke Hưng Thịnh cùng một số người bạn không rõ lai lịch tên T, P, N, H. Tuy nhiên, thấy đông người hát karaoke nên bị cáo N không sử dụng và đến ngày 02/6/2023 vì cần tiền tiêu xài nên bị cáo N bán số ma túy trên cho anh Ung Minh T. Cơ quan điều tra đã xác minh thông tin người tên “Tuấn H” sử dụng tài khoản facebook tên “Võ Minh T” tại xã Nghĩa Kỳ,

huyện Tư Nghĩa, tuy nhiên không phát hiện người tên Tuấn H sử dụng tài khoản facebook tên “Võ Minh T” theo lời khai của N. Do đó, khi nào phát hiện sẽ triệu tập làm việc, xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với Ung Minh T: Ngày 02/6/2023, anh T mua ma túy gồm nửa hộp 5 ma túy khay và 01 con kẹo của bị cáo N với giá tiền 2.800.000 đồng nhằm mục đích sử dụng, tuy nhiên anh T chưa nhận được ma túy. Do đó, không có cơ sở để xem xét xử lý đối với anh T về hành vi tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với một số người bạn của Lê Minh N có tên T, P, N, H: Theo bị cáo N khai quen biết trên mạng xã hội facebook, không rõ lai lịch nên không có cơ sở để xác minh.

- Đối với anh Võ Văn T (sinh năm 2001, trú tại: thôn An Cư, xã Nghĩa Thắng, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi): Quá trình làm việc ban đầu, bị cáo K khai trước ngày 02/6/2023, có 02 lần giao ma túy cho anh T tại quán karaoke Royal ở thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, số lượng ma túy mỗi lần giao cho khách hát karaoke là nửa hộp 5 ma túy khay và 01 con kẹo, giá tiền 2.800.000 đồng, anh T trả tiền công cho bị cáo K mỗi lần là 500.000 đồng. Tuy nhiên, anh T không thừa nhận việc bán ma túy như bị cáo K khai, qua làm việc đối chất thì bị cáo K thay đổi lời khai cho rằng khi bị bắt vì hoảng sợ nên khai không đúng sự thật. Do đó, không đủ cơ sở chứng minh hành vi bán trái phép chất ma túy của Võ Văn T và Nguyễn Hữu K tại quán karaoke Royal ở thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành.

- Đối với chiếc xe máy mang biển kiểm soát 76B1-714.76 là của chị Phạm Thị Quỳnh N đứng tên chủ sở hữu. cho bị cáo K mượn sử dụng; chị N hoàn toàn không biết việc bị cáo K sử dụng xe máy làm phương tiện mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện đã trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Minh N, Công an huyện Nghĩa Hành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo là phù hợp.

[5] Về dân sự: Không có ai có yêu cầu gì nên không xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng là vật, cấm tàng trữ hoặc không còn giá trị sử dụng gồm:

Một phong bì được niêm phong số 568/KTHS(GĐ-2023) trên giáp lai bên ngoài có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi cùng chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong, bên trong có 0,25 gam mẫu ma túy loại MDMA; và 0,90 gam mẫu ma túy loại: Ketamine; cùng cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước vật chứng là vật, công cụ dùng vào việc phạm tội gồm:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có hình quả táo khuyết, số IMEI 1: 356686110238769, số IMEI 2: 356686110670268, gắn thẻ sim có dãy số 8984048000919958993, số điện thoại 0394274717, đã qua sử dụng, đã được niêm phong.

01 điện thoại di động hiệu Masstel màu vàng đồng, số IMEI 1: 359372103807871, số IMEI 2: 359372103807889, gắn thẻ sim mobifone có dãy số 84012207120570268 đã qua sử dụng, đã được niêm phong.

- Hoàn trả số tiền 340.000 đồng cho Lê Minh N và số tiền 230.000 đồng cho Nguyễn Hữu K đây là tiền của cá nhân của các bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy ngày 02/6/2023.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 9 năm 2023 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa về tội danh, về mức hình phạt đối với các bị cáo, về phần dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 01 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Lê Minh N.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 01 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Hữu K.

Căn cứ vào khoản 02 Điều 136; khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 01 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Minh N, Nguyễn Hữu K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Minh N 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày từ ngày 02 tháng 6 năm 2023 (Ngày bắt tạm giam).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu K 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tù, thời hạn tù tính từ ngày từ 02 tháng 6 năm 2023 (Ngày bắt tạm giữ, tạm giam).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

### 3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: Một phong bì được niêm phong số 568/KTHS(GĐ-2023) trên giáp lai bên ngoài có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi cùng chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong, bên trong có 0,25 gam mẫu ma túy loại MDMA; và 0,90 gam mẫu ma túy loại: Ketamine; cùng cùng toàn bộ vỏ bao gói gửi giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước gồm:

01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, mặt sau có hình quả táo khuyết, số IMEI 1: 356686110238769, số IMEI 2: 356686110670268, gắn thẻ sim có dãy số 8984048000919958993, số điện thoại 0394274717, đã qua sử dụng, đã được niêm phong.

01 (Một) điện thoại di động hiệu Masstel màu vàng đồng, số IMEI 1: 359372103807871, số IMEI 2: 359372103807889, gắn thẻ sim mobifone có dãy số 84012207120570268 đã qua sử dụng, đã được niêm phong.

- Hoàn trả cho Lê Minh N số tiền 340.000 đồng (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) và hoàn trả cho Nguyễn Hữu K số tiền 230.000 đồng (Hai trăm ba mươi nghìn đồng). Tại tài khoản 3949.0.1041648.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành tại Kho bạc Nhà nước huyện Nghĩa Hành.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 9 năm 2023 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hành.

### 4. Về án phí:

Các bị cáo Lê Minh N, Nguyễn Hữu K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

### 5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9

Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Nhà tạm giữ CA huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Nghĩa Hành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Nghĩa Hành;
- VKSND huyện Nghĩa Hành;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Hành;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Nghĩa Kỳ, huyện Tư Nghĩa
- UBND phường Nghĩa Chánh, tp Quảng Ngãi;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Chí Ngãi**